

Số: 89/2001/QĐ-UB

TP. Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 10 năm 2001

QUYẾT ĐỊNH CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

**Về quy định việc xác định giá trị nhà, đất phục vụ
cho việc thu phần vắng đồng sở hữu trên địa bàn
thành phố Hồ Chí Minh.**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 21 tháng 6 năm 1994;
- Căn cứ Quyết định số 38/2000/QĐ-UB-ĐT ngày 19/6/2000 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc ban hành “Quy định về trình tự, thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà và quyền sử dụng đất đô thị; thủ tục chuyển quyền sở hữu nhà và quyền sử dụng đất tại thành phố Hồ Chí Minh;
- Xét đề nghị của Sở Tài chính - Vật giá tại Tờ trình số 2313 TCVG-BVG ngày 30/7/2001 và Sở Tư pháp tại Công văn số 1086/STP-VB ngày 12/9/2001;

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1.

- Nay ban hành quy định về việc xác định giá trị nhà, đất phục vụ cho việc thu phần vắng đồng sở hữu trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh.
- Quy định này được áp dụng cho trường hợp cần định giá theo quy định tại Điều 28 “Quy định về trình tự, thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà và quyền sử dụng đất đô thị; thủ tục chuyển quyền sở hữu nhà và quyền sử dụng đất tại thành phố Hồ Chí Minh” ban hành kèm theo Quyết định số 38/2000/QĐ-UB-ĐT ngày 19/6/2000 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 2. Nguyên tắc xác định giá.

- Về giá trị quyền sử dụng đất: áp dụng giá thực tế chuyển nhượng tại thời điểm xác định giá.
- Về giá trị nhà, xưởng và vật kiến trúc khác: áp dụng theo bảng giá chuẩn tối thiểu trị giá nhà và các loại kiến trúc khác để tính lệ phí trước bạ do Ủy ban nhân dân thành phố ban hành trong từng thời kỳ. Cụ thể là Quyết định số 5184/QĐ-UB ngày 09/11/1996, Quyết định số 5675/QĐ-UB-KT ngày 24/10/1998 và Quyết định số 15/QĐ-UB ngày 23/02/2000 nhân với hệ số 1,2.

- Nhà, xưởng và vật kiến trúc khác xây từ 5 năm trở lại tính từ thời điểm xác định giá để nộp phần đồng sở hữu vắng mặt (căn cứ vào giấy hoàn công, giấy phép xây dựng, giấy chuyên nhượng...): áp dụng đơn giá xây dựng mới.

- Nhà, xưởng và vật kiến trúc khác xây trên 5 năm tính từ thời điểm xác định giá để nộp phần đồng sở hữu vắng mặt: áp dụng đơn giá xây dựng cũ.

Điều 3. Hồ sơ và thời gian định giá.

Cơ quan yêu cầu định giá gửi hồ sơ cho Sở Tài chính - Vật giá. Hồ sơ gồm có:

- Văn bản yêu cầu xác định giá của các cơ quan có liên quan.

- Các chứng từ, tài liệu có liên quan đến nhà, đất (bản photo giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà và quyền sử dụng đất, hợp đồng mua bán, chuyển dịch nhà, đất, bản vẽ nhà, đất...).

Trong thời hạn bảy ngày (làm việc) kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở Tài chính - Vật giá ra văn bản thông báo giá trị nhà, đất đến các cơ quan có yêu cầu.

Điều 4. Quy định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày ký.

Đối với hồ sơ nhà đất thuộc phạm vi áp dụng quyết định này, nhưng Ủy ban nhân dân thành phố đã có ý kiến chỉ đạo thì các cơ quan có liên quan tiếp tục thực hiện theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố cho đến khi hoàn tất hồ sơ.

Điều 5. Sở Tài chính - Vật giá chủ trì phối hợp với Sở Địa chính - Nhà đất tuyển chọn nhân sự thích hợp để thực hiện việc xác định giá trị, nhà, đất.

Điều 6. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Địa chính - Nhà đất thành phố, Giám đốc Sở Tài chính - Vật giá thành phố, Cục trưởng Cục Thuế thành phố, Giám đốc Kho bạc Nhà nước thành phố, Giám đốc Ngân hàng Sài Gòn Công thương, các Trưởng Phòng công chứng, Trưởng Phòng Thuế trước bạ và thu khác và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 6
- TT/HĐND thành phố
- TTUB: CT, các PCT
- Văn phòng Thành ủy
- Viện Kiểm sát nhân dân TP
- Sở Tư pháp thành phố
- VPHĐ-UB: các PVP
- Tổ ĐT, NC, TM
- Lưu (ĐT)

**KT. CHỦ TỊCH UBND THÀNH PHỐ
PHÓ CHỦ TỊCH**

Vũ Hùng Việt